TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày 15/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Ngô Thị Thanh

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị T và bà Lò Thị Ly S

- *Thư ký phiên toà*: Ông Lâu Văn C , Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*

Ông: Hà Văn C - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15/11/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/QĐXXST-HS ngày 02/11/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình L . Sinh năm: 1991 tại phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: 65/27 Ngô Từ, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông: Nguyễn Đình T và bà: Nguyễn Thị N (Đều đã chết). Vợ: Vũ Hồng N ; Sinh năm: 1989 (đã ly hôn). Có một con gái tên là Nguyễn Ngọc Á , sinh năm 2010.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 26/7/2018, bị cáo bắt xe khách từ thành phố Thanh Hóa lên huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa với mục đích mua ma túy về sử dụng. Khoảng 20 giờ cùng ngày đến khu Kéo Cưa thuộc bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát và xuống xe, bị cáo vào nhà một người đàn ông tên là C . Qua trao

đổi, nói chuyện bị cáo đã nhờ người tên C mua hộ ma túy đá, C đồng ý, bị cáo đưa cho C 2.000.000 (*hai triệu*) đồng và một điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO. Khoảng 16 giờ ngày 28/7/2018 C lấy xe máy chở bị cáo từ nhà đến một ngôi nhà hoang thuộc bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát. Đến nơi C đứng ngoài xe và chỉ chỗ giấu ma túy mà bị cáo đặt mua trước đó trong nhà hoang, bị cáo vào nhà thấy một gói màu đen, bọc bằng băng dính để trên bờ tường đúng như chỉ dẫn của C nên bị cáo đã cầm lấy đi ra khỏi nhà. Khi ra khỏi nhà thì bị Công an huyện Mường Lát kiểm tra, do hoảng sợ nên Linh đã ném gói ma túy cầm trên tay phải xuống đường và đã bị lực lượng Công an huyện Mường Lát phát hiện và thu giữ đưa đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1608/MT-PC54, ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

-*"Các viên nén màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,822g (một phẩy tám trăm hai hai gam), loại: Methamphetamine".*

- *"Các cục bột dạng nén màu trắng ngà của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 15,892 (mười lăm phẩy tám trăm chín hai gam) loại Heroine".*

Bản cáo trạng số 42/CT-VKS-ML ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm n khoản 2 điều 249 BLHS năm 2015.

Lời luận tội của đại diện VKS tham gia phiên tòa: Giữ nguyên quan điểm truy tố như đã nêu trong bản Cáo trạng, đề ghị HĐXX:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

+ Về điều luật: Áp dụng: Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điểm n khoản 2 điều 249 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo: Từ **06** (*Sáu*) năm **06** (*Sáu*) tháng đến **07** (*Bảy*) năm tù giam.

+ Hình phạt bổ sung: Bị cáo hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, không có tính thực thi nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

+ Về vật chứng: Căn cứ điều 106 BLTTHS; Tịch thu tiêu hủy số heroin là mẫu vật còn lại sau giám định; Quy trữ đăng ký xe máy mang tên Nguyễn Văn Đ chờ xử lý; Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động bấm phím, màu cam - đen nhãn hiệu HOTWAV đã qua sử dụng và một ví da màu đen.

+ Về án phí: Căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa, không thay đổi, bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát và Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán và Thư ký trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đồng tình với ý kiến của người bào chữa và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định bị cáo tàng trữ 1,822g (*một phẩy tám hai hai gam*) ma túy loại Methamphetamine và 15,892g (*mười lăm phẩy tám chín hai gam*) ma túy loại Heroine. Tổng khối lượng của hai chất là 17,714g (*mười bảy phẩy bảy một bốn gam*). Đã phạm vào điểm n khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015như Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ.

[3]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy Heroin và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng là nguy hiểm cho bản thân bị cáo và toàn xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà Nước. Ma tuý hiện nay đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội và là nguyên nhân phát sinh những loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có năng lực chịu tránh nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật bị cộng đồng xã hội lên án nhưng vẫn cố thực hiện.

- Xét tình tiết tăng nặng, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại các cơ quan tố tụng cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. *Về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Bị cáo là người sử dụng ma túy, với tính chất nghiêm trọng của tội phạm về ma túy, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nghiện may túy, kinh tế khó khăn, không có tính thực thi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Về vật chứng trong vụ án:*

Số ma túy là mẫu vật còn lại sau trích mẫu giám định là chất Nhà nước Việt Nam cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Một điện thoại di động bấm phím, màu cam - đen, nhãn hiệu HOTWAV; một ví da màu đen là đồ dùng cá nhân, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Một đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Định bị cáo khai đã nhặt được tại Thành phố Thanh Hóa nên quy trữ tại chi cục THADS huyện Mường Lát chờ xử lý..

[6]. *Đánh giá về những vấn đề khác:*

Đối với người đàn ông tên là C bị cáo khai nhờ mua hộ ma túy ở khu Kéo Cưa thuộc bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát. Qua xác minh của Công an huyện Mường Lát cũng như Ban Công an xã Trung Lý thì không có người đàn ông nào tên C sinh sống tại đây và cũng không có ai chứng kiến việc L nhờ người này mua hộ ma túy, nên không có căn cứ để xử lý.

[7]. *Về án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị:* Bị cáo có tội nên phải nộp tiền án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Về điều luật: Căn cứ điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; Điểm n khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tội danh: Tuyên bị cáo Nguyễn Đình L phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về Hình phạt: Xử phạt bị cáo:

+ Hình phạt chính: **07** (*Bảy*) năm tù;

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (28/7/2018)

+ Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy:

Phong bì đựng toàn bộ số ma túy do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành ghi vụ Nguyễn Đình Linh, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đăng, Lại Thị Thanh Loan, Lê Minh Tiến, Phạm Văn Vương và các hình dấu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa làm giáp lai, phong bì niêm phong còn nguyên vẹn;

Trả lại cho bị cáo: Một điện thoại di động bấm phím, màu cam - đen, nhãn hiệu HOTWAV; một ví da màu đen;

Quy trữ tại chi cục THADS huyện Mường Lát một đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Định để chờ xử lý.

Vật chứng kể trên hiện đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục THADS huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa theo Quyết định chuyển vật chứng số: 37/QĐ-VKS-ML, ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát; biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Về án phí: Căn cứ điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

Tuyên: Bị cáo nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí HSST.

Về kháng cáo và kháng nghị: Căn cứ điều 331; điều 333 và điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Viện Kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo phải thi hành khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm, nếu không tự nguyện thì bị cưỡng chế theo điều 9 luật THADS, thời hiệu thi hành án căn cứ điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND Phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa
- Bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Ngô Thị T